

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHO GIÁO VIÊN MẦM NON TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Nguyễn Thị Hương

Trường Mầm non Dương Quan, thành phố Thủy Nguyên, Hải Phòng

Email: vanchi0714@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết tập trung vào việc trình bày các khái niệm cơ bản, trên cơ sở đó phân tích yếu tố ảnh hưởng đến quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin: yếu tố khách quan gồm chính sách pháp lý, hạ tầng công nghệ, nhu cầu xã hội có tác động lớn đến khả năng triển khai bồi dưỡng công nghệ thông tin; Yếu tố chủ quan liên quan đến năng lực quản lý, trình độ và thái độ của giáo viên, sự hỗ trợ đồng nghiệp, nguồn kinh phí, văn hóa tổ chức và ý thức cộng đồng; yếu tố về thời gian và tiến độ triển khai cũng đóng vai trò quan trọng, ảnh hưởng đến khả năng tham gia và hiệu quả bồi dưỡng giáo viên.

Từ khóa: Quản lý; bồi dưỡng; công nghệ thông tin; bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; giáo viên mầm non.

Nhận bài: 14/04/2025; Biên tập: 15/04/2025; Phản biện: 17/04/2025; Duyệt đăng: 18/04/2025.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, công nghệ thông tin trở thành một trong những yếu tố then chốt định hình lại phương thức giáo dục và quản lý giáo dục. Đặc biệt, trong môi trường giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng, việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần cải thiện hiệu quả quản lý và phát triển chuyên môn của đội ngũ giáo viên mầm non. Tuy nhiên, để triển khai hiệu quả các chương trình bồi dưỡng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non, công tác quản lý bồi dưỡng cần được quan tâm một cách toàn diện và có hệ thống. Trong thực tế, quá trình quản lý hoạt động bồi dưỡng công nghệ thông tin chịu tác động của nhiều yếu tố đa chiều, bao gồm cả khách quan lẫn chủ quan. Về yếu tố khách quan, chính sách pháp lý là nền tảng quan trọng định hướng cho việc xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai hoạt động bồi dưỡng. Cùng với đó, hạ tầng công nghệ và nhu cầu xã hội về đội ngũ giáo viên thành thạo công nghệ thông tin cũng góp phần quyết định mức độ hiệu quả và tính khả thi của các chương trình bồi dưỡng. Mặt khác, các yếu tố chủ quan như năng lực quản lý của cán bộ phụ trách, trình độ chuyên môn và thái độ của giáo viên mầm non đối với hoạt động bồi dưỡng công nghệ thông tin, sự hỗ trợ từ đồng nghiệp, nguồn kinh phí theo quy định, văn hóa tổ chức trong nhà trường, và đặc biệt là ý thức cộng đồng về vai trò của công nghệ thông tin trong giáo dục cũng là những yếu tố then chốt ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả bồi dưỡng. Bên cạnh đó, thời gian và tiến độ triển khai các chương trình bồi dưỡng cũng là một trong những yếu tố quyết định khả năng tham gia của giáo viên, nhất là trong bối cảnh công việc thực tế ngày càng áp lực. Do vậy, việc phân tích và đánh giá một cách toàn diện các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý bồi dưỡng công nghệ

thông tin cho giáo viên mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên mầm non.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Quản lý

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam: Quản lý là chức năng và hoạt động của hệ thống có tổ chức thuộc các giới khác nhau (sinh học, kĩ thuật, xã hội,...), bảo đảm giữ gìn một cơ cấu ổn định nhất định, duy trì sự hoạt động tối ưu và bảo đảm thực hiện những chương trình và mục tiêu của hệ thống đó.

Theo tác giả M.I. Kônđacôp: Bản chất của hoạt động quản lý là ở chỗ hệ quản lý (chủ thể quản lý) tác động một cách có hệ thống, có mục đích đến hệ được quản lý (khách thể quản lý), nhằm thực hiện những nhiệm vụ đề ra.

Tác giả Trần Khánh Đức cho rằng: Quản lý là hoạt động có ý thức của con người nhằm định hướng, tổ chức, sử dụng các nguồn lực và phối hợp hành động của một nhóm người hay một cộng đồng người để đạt được các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả nhất.

Theo tác giả Trần Kiểm: Quản lý là những tác động của chủ thể quản lý trong việc huy động, phát huy, kết hợp, sử dụng, điều chỉnh, điều phối các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) trong và ngoài tổ chức (chủ yếu là nội lực) một cách tối ưu nhằm đạt mục đích của tổ chức với hiệu quả cao nhất và quản lý một hệ thống xã hội là tác động có mục đích đến tập thể thành viên của hệ nhằm làm cho hệ vận hành thuận lợi và đạt mục đích dự kiến.

Dựa trên các quan niệm trên, có thể khái quát về quản lý như sau: Quản lý là các tác động có mục đích, có tổ chức của chủ thể quản lý đến đối tượng bị quản lý bằng

cách điều khiển hoạt động của mọi thành viên trong tổ chức diễn ra đồng bộ trong hệ thống vận hành của tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu đã đặt ra với hiệu quả tốt nhất.

2.1.2. Bồi dưỡng

Theo Từ điển Tiếng Việt (Viện Ngôn ngữ học, 2000), bồi dưỡng được định nghĩa là quá trình đào tạo bổ sung để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho một cá nhân hoặc tập thể.

Trong giáo dục, bồi dưỡng không chỉ dừng lại ở việc cung cấp kiến thức mới mà còn giúp người học cập nhật những tiến bộ về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, phương pháp làm việc mới để cải thiện hiệu suất và chất lượng công việc. Bồi dưỡng có thể diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau như đào tạo ngắn hạn, hội thảo chuyên đề, học tập trực tuyến, thực hành tại chỗ và hướng dẫn từ chuyên gia.

So với đào tạo ban đầu, bồi dưỡng có đặc điểm:

- Mang tính bổ sung và nâng cao, không thay thế chương trình đào tạo cơ bản.

- Linh hoạt về thời gian và phương pháp để phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Nhấn mạnh vào tính ứng dụng thực tiễn, giúp cá nhân hoặc tổ chức nâng cao hiệu suất làm việc.

Như vậy, có thể hiểu: Bồi dưỡng là quá trình cung cấp, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ cho cá nhân hoặc tập thể nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong một lĩnh vực cụ thể.

2.1.3. Quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho giáo viên mầm non

Theo Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT, quản lý bồi dưỡng CNTT cần đảm bảo:

- Xác định đúng nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp.

- Tổ chức các khóa đào tạo linh hoạt kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

- Hỗ trợ giáo viên trong việc thực hành và áp dụng CNTT vào giảng dạy.

- Theo dõi, đánh giá và cải tiến liên tục để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng.

Quản lý bồi dưỡng CNTT không chỉ dừng lại ở việc tổ chức các khóa học mà còn phải tạo ra môi trường học tập số, khuyến khích giáo viên chủ động học tập và áp dụng công nghệ trong thực tế.

Như vậy, Quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT cho giáo viên mầm non là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, triển khai, giám sát và đánh giá các hoạt động đào tạo nhằm nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên mầm non trong giảng dạy và quản lý giáo dục.

2.2. Yếu tố ảnh hưởng tới quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non trong bối cảnh chuyển đổi số

2.2.1. Yếu tố khách quan

1) Chính sách pháp lý

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giáo dục mầm non đang trở thành yêu cầu bắt buộc nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và quản lý giáo dục. Tuy nhiên, để đảm bảo quá trình bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non diễn ra một cách bài bản, hiệu quả và đồng bộ, hệ thống chính sách pháp lý đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng, điều chỉnh và quản lý quá trình này.

Chính sách pháp lý ảnh hưởng trực tiếp đến:

- Việc xây dựng và triển khai các chương trình bồi dưỡng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non.

- Mức độ hỗ trợ tài chính, trang thiết bị và cơ sở vật chất từ nhà nước và các tổ chức liên quan.

- Tính pháp lý trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em.

- Sự phối hợp giữa các bên liên quan như Bộ Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương, doanh nghiệp công nghệ và các trường mầm non.

Do đó, việc hiểu rõ các yếu tố chính sách pháp lý giúp nhà quản lý giáo dục có những định hướng đúng đắn trong quá trình tổ chức bồi dưỡng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non.

Yếu tố chính sách pháp lý có tác động lớn đến quá trình quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non. Hệ thống các quy định, nghị định, thông tư từ Chính phủ, Bộ Giáo dục và các cơ quan liên quan không chỉ giúp định hướng quá trình đào tạo mà còn hỗ trợ tài chính, đảm bảo cơ sở vật chất và bảo vệ an toàn thông tin trong môi trường số. Nhà quản lý giáo dục cần bám sát chính sách, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp, tối ưu hóa nguồn lực và giám sát chặt chẽ việc thực hiện để bảo đảm giáo viên có thể ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả và an toàn trong bối cảnh chuyển đổi số.

2) Hạ tầng công nghệ

Hạ tầng công nghệ là yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình quản lý, tổ chức và triển khai bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non. Trong bối cảnh chuyển đổi số, hạ tầng công nghệ đầy đủ và hiện đại là điều kiện tiên quyết để giáo viên có thể tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong giảng dạy và quản lý lớp học.

Việc quản lý bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ sự phát triển của hạ tầng viễn thông, mạng Internet, trang thiết bị công nghệ, phần mềm và các hệ thống quản lý giáo dục số. Nếu hạ tầng công nghệ yếu kém, đặc biệt sự kết nối Internet không ổn định sẽ gây khó khăn để triển khai các khóa học trực tuyến, hội thảo web, chia sẻ tài liệu điện tử, làm quá trình bồi dưỡng sẽ gặp nhiều

khó khăn, gây ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo. Hạ tầng viễn thông tốt giúp giáo viên dễ dàng tiếp cận tài nguyên học tập số như bài giảng trực tuyến, video hướng dẫn, kho học liệu mở.

3) Nhu cầu xã hội

Trong bối cảnh chuyển đổi số, nhu cầu xã hội đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non thông qua ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng gia tăng. Đó là các nhu cầu xuất phát từ kỳ vọng của phụ huynh đối với giáo dục mầm non trong thời đại số; tác động của xu hướng chuyển đổi số trong ngành giáo dục và nhu cầu đào tạo giáo viên số đến quản lý bồi dưỡng công nghệ thông tin; tác động do ảnh hưởng của thị trường lao động và yêu cầu từ nhà tuyển dụng giáo dục, Tác động của công nghệ và xu hướng giáo dục 4.0... Các phụ huynh, nhà tuyển dụng giáo dục, cơ quan quản lý và cộng đồng đều mong muốn giáo viên mầm non có đủ năng lực sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ giảng dạy, quản lý lớp học và kết nối với phụ huynh một cách hiệu quả.

Nhu cầu xã hội về đổi mới giáo dục theo hướng công nghệ đã trở thành một yếu tố khách quan quan trọng ảnh hưởng đến công tác quản lý bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non. Việc hiểu rõ và đáp ứng nhu cầu này sẽ giúp nhà quản lý xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, thúc đẩy giáo viên tích cực học tập và ứng dụng công nghệ vào thực tiễn giảng dạy.

2.2.2. Yếu tố chủ quan

1) Năng lực quản lý

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non không chỉ đòi hỏi sự đầu tư về cơ sở vật chất và chính sách hỗ trợ, mà còn phụ thuộc rất lớn vào năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục. Nhà quản lý giáo dục có năng lực tốt sẽ xác định đúng nhu cầu bồi dưỡng công nghệ thông tin của giáo viên mầm non, đảm bảo chương trình đào tạo bám sát thực tiễn giảng dạy. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hiệu quả, phù hợp với trình độ giáo viên và điều kiện hạ tầng công nghệ của nhà trường. Phân bổ nguồn lực hợp lý, tối ưu hóa kinh phí, trang thiết bị và nhân sự tham gia bồi dưỡng. Định hướng, theo dõi và đánh giá quá trình bồi dưỡng, đảm bảo giáo viên có thể ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn giảng dạy. Do đó, yếu tố năng lực quản lý đóng vai trò then chốt trong việc quản lý bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non, quyết định sự thành công hay thất bại của chương trình đào tạo.

2) Trình độ, thái độ của giáo viên.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy là một yêu cầu tất yếu đối với giáo viên mầm non. Tuy nhiên, hiệu quả của quá trình bồi dưỡng công nghệ thông tin không chỉ phụ thuộc vào nội dung đào tạo hay hạ tầng công nghệ, mà còn

chịu ảnh hưởng lớn từ trình độ và thái độ của giáo viên. Trình độ công nghệ thông tin của giáo viên quyết định khả năng tiếp thu và ứng dụng kiến thức vào thực tế giảng dạy. Giáo viên có nền tảng công nghệ thông tin tốt sẽ dễ dàng tiếp cận và thực hành, trong khi những giáo viên chưa quen với công nghệ có thể gặp khó khăn. Thái độ của giáo viên đối với công nghệ thông tin ảnh hưởng đến mức độ sẵn sàng tham gia và áp dụng công nghệ vào lớp học. Nếu giáo viên tích cực, chủ động, họ sẽ tìm cách tận dụng công nghệ để nâng cao chất lượng giảng dạy. Ngược lại, nếu có tâm lý e ngại, họ sẽ không thực sự đầu tư thời gian và công sức để học tập. Do đó, nhà quản lý cần xây dựng chiến lược đào tạo phù hợp với từng nhóm giáo viên, khuyến khích tinh thần học hỏi và đổi mới, từ đó đảm bảo chương trình bồi dưỡng công nghệ thông tin thực sự hiệu quả.

3) Hỗ trợ đồng nghiệp

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy không chỉ phụ thuộc vào năng lực cá nhân của giáo viên mà còn chịu ảnh hưởng lớn từ môi trường làm việc và sự hỗ trợ từ đồng nghiệp. Sự hỗ trợ của đồng nghiệp giúp giáo viên học hỏi nhanh hơn, giảm bớt khó khăn khi tiếp cận công nghệ mới. Tạo môi trường học tập và thực hành công nghệ thông tin theo nhóm, giúp giáo viên rèn luyện kỹ năng một cách tự nhiên, hiệu quả hơn so với học tập cá nhân. Đồng nghiệp có kinh nghiệm có thể đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên có trình độ công nghệ thông tin thấp, tạo điều kiện để mọi giáo viên đều có cơ hội nâng cao năng lực số. Xây dựng văn hóa chia sẻ trong tập thể giáo viên, giúp việc ứng dụng công nghệ trong giảng dạy trở thành một phần của đổi mới sư phạm, thay vì chỉ là một yêu cầu bắt buộc. Chính vì vậy, trong quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, nhà quản lý cần tận dụng và khuyến khích sự hỗ trợ giữa các đồng nghiệp, biến đây thành một kênh đào tạo hiệu quả, giúp giáo viên nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin một cách bền vững.

4) Khả năng sắp xếp thời gian học tập

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non không chỉ đòi hỏi nội dung đào tạo phù hợp, phương pháp giảng dạy hiệu quả mà còn phụ thuộc rất lớn vào khả năng sắp xếp thời gian học tập của giáo viên. Trong khi đó, giáo viên mầm non có lịch làm việc bận rộn, thường xuyên phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ hàng ngày; soạn giáo án, chuẩn bị bài giảng; tham gia các hoạt động của trường; họp phụ huynh, làm báo cáo, cập nhật hồ sơ học sinh; tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn khác. Do đó, việc sắp xếp thời gian để tham gia bồi dưỡng công nghệ thông tin trở thành một thách thức lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tiếp thu và ứng dụng công nghệ vào giảng dạy.

Nếu giáo viên không có thời gian học tập hợp lý, việc bồi dưỡng sẽ bị gián đoạn, dẫn đến kết quả không như mong đợi. Nhà quản lý giáo dục cần tối ưu hóa lịch trình bồi dưỡng, lựa chọn phương thức đào tạo linh hoạt và hỗ trợ giáo viên trong việc cân bằng giữa công việc và học tập để đảm bảo hiệu quả bồi dưỡng công nghệ thông tin.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non cần được triển khai theo kế hoạch khoa học, đúng tiến độ để đảm bảo hiệu quả và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Vì tiến độ triển khai ảnh hưởng trực tiếp đến:

- + Mức độ tiếp thu kiến thức và kỹ năng công nghệ thông tin của giáo viên. Nếu tiến độ quá nhanh, giáo viên khó theo kịp, còn nếu quá chậm, họ có thể quên kiến thức hoặc mất động lực học tập.

- + Chất lượng tổ chức các khóa bồi dưỡng: Nếu tiến độ không hợp lý, khóa học có thể bị dồn ép hoặc kéo dài không cần thiết, ảnh hưởng đến hiệu quả học tập.

- + Khả năng áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy: Nếu triển khai chậm, giáo viên sẽ không có đủ thời gian để thực hành và ứng dụng công nghệ vào lớp học. Do đó, nhà quản lý cần xây dựng lộ trình triển khai hợp lý, đảm bảo tính khoa học, linh hoạt để giáo viên có thể học tập hiệu quả và áp dụng công nghệ vào giảng dạy một cách thuận lợi.

2.2.3. Yếu tố tài chính

1) Nguồn kinh phí đào tạo

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non đòi hỏi sự đầu tư không chỉ về nội dung, phương pháp đào tạo mà còn về nguồn kinh phí để đảm bảo chương trình bồi dưỡng được triển khai hiệu quả. Nguồn kinh phí là yếu tố chủ quan quan trọng quyết định đến chất lượng, phạm vi và hiệu quả của quá trình bồi dưỡng.

Việc thiếu hụt kinh phí có thể gây ra nhiều khó khăn như: Hạn chế số lượng giáo viên được tham gia bồi dưỡng do không đủ nguồn lực tổ chức lớp học. Giảm chất lượng đào tạo khi không đủ kinh phí để mời chuyên gia giỏi, cập nhật nội dung hiện đại. Thiếu trang thiết bị, phần mềm hỗ trợ giảng dạy, gây khó khăn trong việc thực hành ứng dụng công nghệ thông tin. Khó tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu, dài hạn, làm giảm hiệu quả của quá trình nâng cao năng lực số cho giáo viên. Do đó, nhà quản lý cần có chiến lược sử dụng kinh phí hợp lý, huy động thêm các nguồn tài trợ và tối ưu hóa ngân sách đào tạo để đảm bảo chương trình bồi dưỡng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao nhất.

2) Chi phí cá nhân

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin là yếu tố quan trọng giúp giáo viên mầm non nâng cao kỹ năng giảng dạy, quản lý lớp học và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, bên cạnh nguồn kinh phí hỗ trợ từ nhà trường,

Chính phủ hoặc các tổ chức giáo dục, chi phí cá nhân của giáo viên cũng là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến quá trình tham gia bồi dưỡng công nghệ thông tin.

Chi phí cá nhân bao gồm:

- Học phí các khóa bồi dưỡng công nghệ thông tin nếu giáo viên tự đăng ký các khóa học ngoài chương trình hỗ trợ của nhà trường.

- Chi phí mua sắm trang thiết bị công nghệ như máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, phục vụ cho việc học tập và giảng dạy.

- Chi phí phần mềm và tài liệu học tập, bao gồm các phần mềm giáo dục, tài khoản trên các nền tảng học tập trực tuyến.

- Chi phí đi lại, ăn ở khi tham gia các lớp bồi dưỡng trực tiếp tại trung tâm đào tạo hoặc trường học.

Nếu chi phí cá nhân quá cao, giáo viên có thể gặp khó khăn trong việc tham gia các khóa học, dẫn đến tình trạng hạn chế cơ hội tiếp cận công nghệ, ảnh hưởng đến chất lượng bồi dưỡng và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Do đó, nhà quản lý giáo dục cần có giải pháp hỗ trợ, giúp giáo viên giảm bớt gánh nặng tài chính và tạo điều kiện thuận lợi để họ có thể tiếp cận chương trình bồi dưỡng một cách hiệu quả.

2.2.4. Yếu tố văn hóa và xã hội

1) Văn hóa tổ chức

Văn hóa tổ chức là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến tư duy, thái độ và hành vi của giáo viên mầm non trong quá trình bồi dưỡng và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc xây dựng một nền văn hóa tổ chức tích cực, khuyến khích đổi mới sáng tạo và học hỏi sẽ giúp nâng cao hiệu quả của công tác quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non. Một văn hóa tổ chức hỗ trợ đổi mới sẽ khuyến khích giáo viên chủ động học tập và ứng dụng công nghệ thông tin, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo môi trường thuận lợi để giáo viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, giúp nâng cao năng lực số một cách bền vững đồng thời thúc đẩy sự hợp tác giữa các bên liên quan như: Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên hỗ trợ công nghệ thông tin... giúp việc triển khai bồi dưỡng công nghệ thông tin hiệu quả hơn. Ngoài ra, nó còn tạo động lực cho giáo viên sáng tạo và thử nghiệm công nghệ mới trong giảng dạy, tránh tâm lý e ngại, sợ sai. Ngược lại, nếu văn hóa tổ chức không hỗ trợ đổi mới, giáo viên sẽ thiếu động lực học tập, ngại thay đổi và khó tiếp thu công nghệ, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả bồi dưỡng công nghệ thông tin.

2) Ý thức của cộng đồng

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non không chỉ là trách nhiệm của nhà trường, giáo viên hay các cơ quan quản lý giáo dục, mà còn chịu ảnh

hưởng lớn từ ý thức và sự quan tâm của cộng đồng, bao gồm phụ huynh, xã hội, các tổ chức giáo dục và doanh nghiệp công nghệ.

Ý thức cộng đồng ảnh hưởng đến bồi dưỡng công nghệ thông tin theo các khía cạnh:

- Nhận thức của phụ huynh về vai trò của công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non quyết định mức độ hỗ trợ giáo viên trong quá trình ứng dụng công nghệ vào giảng dạy.

- Sự tham gia của xã hội vào quá trình chuyển đổi số trong giáo dục tác động đến nguồn lực hỗ trợ cho việc bồi dưỡng công nghệ thông tin.

- Sự hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và các cơ sở giáo dục ảnh hưởng đến chất lượng và phạm vi đào tạo công nghệ thông tin cho giáo viên.

- Thái độ của cộng đồng đối với công nghệ trong giáo dục mầm non có thể thúc đẩy hoặc cản trở việc triển khai bồi dưỡng công nghệ thông tin. Do đó, nhà quản lý giáo dục cần nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội để hỗ trợ quá trình bồi dưỡng giáo viên.

3. Kết luận

Từ những phân tích trên, có thể thấy rằng quản lý bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên mầm non là một nhiệm vụ cần thiết, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố đan xen giữa khách quan và chủ quan. Trong đó, các yếu tố khách quan như hệ thống chính sách pháp lý, cơ sở hạ tầng công nghệ và nhu cầu xã hội về nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non là những điều kiện nền tảng,

định hình khả năng triển khai chương trình bồi dưỡng một cách hiệu quả. Nếu chính sách thiếu đồng bộ hoặc hạ tầng công nghệ chưa đảm bảo, việc triển khai sẽ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong bối cảnh giáo viên mầm non thường có ít cơ hội tiếp cận với các thiết bị và công cụ hiện đại. ○

Tài liệu tham khảo

- [1]. Công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024.
- [2]. Trần Khánh Đức (2010), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [3]. Vương Thanh Hương (2017), *Hệ thống thông tin quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4]. Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024, *Quyết định Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non*.
- [5]. Trần Kiêm (2012), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, tr.15.
- [6]. M.I Kônđacôp (1984), *Cơ sở lý luận của khoa học quản lý*, Trường Cán bộ quản lý giáo dục và đào tạo trung ương 1, Hà Nội, tr.32.
- [7]. Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT ngày 6 tháng 9 năm 2017, *Thông tư quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và CBQL giáo dục*.
- [8]. Thái Thanh Tùng (2021), *Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo theo tín chỉ tại Trường Đại học Mở Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [9]. Từ điển Bách khoa Việt Nam (2003), Nxb Từ điển Bách khoa, tập N-S, tr.580.

THE FACTORS AFFECTING THE MANAGEMENT OF TRAINING IN INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATION CAPACITY FOR THE PRESCHOOL TEACHERS IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION

Nguyen Thi Huong

Duong Quan Preschool, Thuy Nguyen City, Hai Phong

Email: vanchi0714@gmail.com

Abstract: The article focuses on presenting basic concepts, on that basis analyzing the factors affecting the management of training and fostering information technology application capacity for the preschool teachers. The objective factors including legal policies, technology infrastructure, and social needs have a great impact on the ability to deploy information technology training. The subjective factors include: management capacity, teachers' qualifications and attitudes, peer support, funding sources, organizational culture and community awareness. The factors of time and progress of implementation also play an important role, affecting the ability to participate and the effectiveness of teacher training.

Keywords: Management, training, information technology, training in the capacity of applying information technology, preschool teachers.